

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh: Lớp :

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Các nhà khảo cổ coi thời đá mới là một cuộc cách mạng vì

- A. thời kì này xuất hiện những loại hình công cụ mới.
- B. có những thay đổi căn bản trong kĩ thuật chế tác công cụ, làm xuất hiện những loại hình công cụ mới; có sự thay đổi lớn lao trong đời sống và tổ chức xã hội.
- C. con người biết đan lưới đánh cá, biết làm đồ gốm.
- D. con người có những sáng tạo lớn lao, sống tốt hơn, vui hơn.

Câu 2: Trung Quốc được thống nhất dưới triều đại nào?

- A. Nhà Tần
- B. Hán
- C. Sở
- D. Triệu

Câu 3: Đầu Công nguyên, vương triều đã thống nhất miền Bắc Ấn Độ, mở ra một thời kì phát triển cao và rất đặc sắc trong lịch sử Ấn Độ là

- A. vương triều Hậu Gupta
- B. vương triều Hácsa
- C. vương triều Asôca
- D. vương triều Gupta

Câu 4: Nghề chính của cư dân cổ đại phương Đông vẫn là

- A. buôn bán.
- B. chăn nuôi gia súc.
- C. nghề nông.
- D. thủ công nghiệp.

Câu 5: Nguyên nhân chính dẫn đến sự rạn vỡ của xã hội thị tộc, bộ lạc là

- A. trong xã hội bắt đầu có sự phân công chức phận khác nhau giữa các thành viên.
- B. do cải tiến kĩ thuật và sự chuyên môn hóa trong sản xuất thường xuyên có của cải thừa.
- C. một số người lợi dụng chức phận để chiếm đoạt một phần sản phẩm xã hội đưa đến sự xuất hiện tư hữu, làm cho quan hệ cộng đồng bắt đầu bị phá vỡ.
- D. khả năng lao động của các gia đình khác nhau đã thúc đẩy sự phân hóa trong xã hội.

Câu 6: Chính sách thống trị của nhà Thanh đã gây ra hậu quả nghiêm trọng nhất đối với Trung Quốc là

- A. chính sách “bế quan tỏa cảng” gây nên nhiều cuộc xung đột kịch liệt với thương nhân châu Âu
- B. làm cho chế độ phong kiến ngày càng suy sụp, tạo điều kiện cho tư bản phương Tây nhòm ngó, xâm lược Trung Quốc
- C. chính sách áp bức dân tộc, làm cho các mâu thuẫn xã hội ngày càng tăng
- D. chính sách thống trị ngoại tộc, làm cho chế độ phong kiến Trung Quốc ngày càng trì trệ

Câu 7: Một tác phẩm văn học đã được dựng thành phim nổi tiếng thế giới phản ánh sự thịnh hành của Phật giáo đó là?

- A. Thủy hử
- B. Tây du kí
- C. Hồng lâu mộng
- D. Tam quốc diễn nghĩa

Câu 8: Ý nào **không** phản ánh đúng nhu cầu dẫn đến sự sáng tạo Toán học của người phương Đông?

- A. Tính toán lại diện tích ruộng đất.
- B. Tính toán trong xây dựng.
- C. Tính toán các khoản nợ nần.
- D. Tính toán lỗ lãi trong buôn bán nô lệ.

Câu 9: Có sự khác nhau về màu da giữa các chủng tộc trên thế giới là do đâu?

- A. Sự khác nhau về trình độ hiểu biết.
- B. Sự thích ứng lâu dài của con người với điều kiện tự nhiên.
- C. Do di truyền.
- D. Điều kiện sống và hiểu biết của con người khác nhau.

Câu 10: Người sáng lập đạo Phật ở Ấn Độ là

- A. Gúp-ta
- B. Asô-ca
- C. Bim-bi-sa-ra
- D. Sít-đác-ta (Sakya Muni)

Câu 11: Các quốc gia cổ đại đầu tiên được hình thành ở

- A. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Mỹ.
- B. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi và vùng ven biển Địa Trung Hải.
- C. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.
- D. vùng ven biển Địa Trung Hải.

Câu 12: Các tầng lớp chính trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. Quý tộc, quan lại, nông dân công xã.
- B. Vua, quý tộc, nô lệ.
- C. Chủ nô, nông dân tự do, nô lệ.
- D. Quý tộc, nông dân công xã, nô lệ.

Câu 13: Các nhà toán học nước nào đã đưa ra những định lí, định đề đầu tiên có giá trị khái quát cao?

- A. Trung Quốc
- B. Ấn Độ
- C. Rô-ma
- D. Hi Lạp

Câu 14: Hợp quần xã hội đầu tiên của con người gọi là

- A. Bầy người nguyên thủy.
- B. Bộ lạc
- C. Xã hội loài người sơ khai.
- D. Thị tộc

Câu 15: Nhận xét nào **không** đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
- B. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học...
- C. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.
- D. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.

Câu 16: Người tối cổ có bước tiến hóa hơn về cấu tạo cơ thể so với loài vượn cổ ở điểm nào?

- A. Đã đi, đứng bằng hai chân, đôi bàn tay được giải phóng.
- B. Trán thấp và bợt ra sau, u mày nổi cao.
- C. Đã loại bỏ hết dấu tích vượn trên cơ thể.
- D. Hộp sọ lớn hơn, đã hình thành trung tâm phát tiếng nói trong não.

Câu 17: Dấu tích Người tối cổ đã được tìm thấy ở tỉnh nào của Việt Nam đầu tiên?

- A. Cao Bằng.
- B. Nghệ An.
- C. Lạng Sơn.
- D. Thanh Hóa.

Câu 18: Bốn phát minh kĩ thuật quan trọng nhất của người Trung Quốc là

- A. Phương pháp luyện sắt, làm men gốm, la bàn, thuốc súng
- B. Phương pháp luyện sắt, đúc súng, thuốc súng, làm men gốm
- C. Giấy, kĩ thuật in, phương pháp luyện sắt, thuốc súng
- D. Giấy, kĩ thuật in, la bàn, thuốc súng

Câu 19: Điểm chung của vương triều Hồi giáo Đê-li và vương triều Hồi giáo Mô-gôn là gì?

- A. Điều cai trị Ấn Độ theo hướng Hồi giáo hóa.
- B. Đều là hai vương triều ngoại tộc và theo Hồi giáo.
- C. Đều thuộc giai đoạn phát triển thịnh đạt nhất của chế độ phong kiến Ấn Độ.
- D. Đều có những ông vua nổi tiếng bậc nhất trong lịch sử Ấn Độ.

Câu 20: Ý **không** phản ánh đúng đặc điểm của hợp quần xã hội đầu tiên của con người là

- A. Có người đứng đầu.

- B. Có phân công lao động giữa nam và nữ.
- C. Có sự phân hóa giàu nghèo.
- D. Sống quây quần theo quan hệ ruột thịt trong các hang động, mái đá, túp lều.

Câu 21: So với Người tối cổ, Người tinh khôn đã

- A. loại bỏ hết dấu tích vượn trên người.
- B. tiến hóa thành người nhưng vẫn còn một ít dấu tích vượn trên người.
- C. biết chế tạo ra lửa để nấu chín thức ăn.
- D. biết chế tạo công cụ lao động

Câu 22: Thiên văn học và lịch sơ khai ra đời sớm ở các quốc gia cổ đại phương Đông là do nhu cầu

- A. sản xuất nông nghiệp.
- B. cúng tế các vị thần linh.
- C. phục vụ việc buôn bán bằng đường biển.
- D. tìm hiểu vũ trụ, thế giới của con người.

Câu 23: Cư dân cổ đại phương Đông sinh sống bằng nghề gì?

- A. Nông nghiệp và những ngành kinh tế bổ trợ cho nghề nông.
- B. Trồng trọt, chăn nuôi.
- C. Thương nghiệp.
- D. Thủ công nghiệp.

Câu 24: Xương hóa thạch của loài vượn cổ được tìm thấy ở đâu trên thế giới?

- A. Đông Phi, Việt Nam, Trung Quốc.
- B. Đông Phi, Tây Á, Đông Nam Á.
- C. Tây Á, Trung Á, Bắc Mỹ.
- D. Đông Phi, Tây Á, Bắc Á.

Câu 25: Khu vực chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất của văn hóa Ấn Độ là khu vực nào?

- A. Bắc Á
- B. Tây á
- C. Đông Nam Á
- D. Trung Á

Câu 26: Chữ viết của một tộc người ở nước ta cũng có nguồn gốc từ chữ Phạn là?

- A. Dân tộc Khơme
- B. Dân tộc Mường
- C. Dân tộc Nùng
- D. Dân tộc Tày

Câu 27: Ý nào **không** phản ánh đúng nội dung cơ bản của Nho giáo?

- A. Quan niệm về quan hệ giữa vua – tôi, cha – con, vợ - chồng.
- B. Đề cao quyền bình đẳng của phụ nữ
- C. Đề xướng con người phải tu nhân, rèn luyện đạo đức
- D. Giáo dục con người phải thực hiện đúng bổn phận với quốc gia, với gia đình.

Câu 28: Ý nào **không** phản ánh đúng nội dung cơ bản của Nho giáo?

- A. Quan niệm về quan hệ giữa vua – tôi, cha – con, vợ - chồng.
- B. Đề cao quyền bình đẳng của phụ nữ
- C. Đề xướng con người phải tu nhân, rèn luyện đạo đức
- D. Giáo dục con người phải thực hiện đúng bổn phận với quốc gia, với gia đình

B. PHẦN TỰ LUẬN

Thông qua kiến thức (kinh tế, chính trị, văn hóa) đã học ở bài 5 trong SGK Lịch sử 10, em hãy chứng minh luận điểm: *Nhà Đường là triều đại phát triển nhất so với các triều đại trước đó ở Trung Quốc.*

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh:..... Lớp :

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Các nhà khảo cổ coi thời đá mới là một cuộc cách mạng vì

- A. thời kì này xuất hiện những loại hình công cụ mới.
- B. có những thay đổi căn bản trong kĩ thuật chế tác công cụ, làm xuất hiện những loại hình công cụ mới; có sự thay đổi lớn lao trong đời sống và tổ chức xã hội.
- C. con người biết đan lưới đánh cá, biết làm đồ gốm.
- D. con người có những sáng tạo lớn lao, sống tốt hơn, vui hơn.

Câu 2: Hoàng đế Trung Hoa chia đất nước thành

- A. Phủ, Huyện.
- B. Quận, Huyện.
- C. Tỉnh, Huyện.
- D. Tỉnh, Lộ.

Câu 3: Thành ngữ nào phản ánh đúng nhất tình trạng đời sống của Người tối cổ

- A. man di mọi rợ.
- B. nay đây mai đó.
- C. ăn lông ở lỗ.
- D. ăn sống nuốt tươi.

Câu 4: Điều kiện tự nhiên nào **không** phải là cơ sở hình thành của các quốc gia cổ đại phương Đông?.....

- A. Khí hậu nóng ẩm, phù hợp cho việc gieo trồng.
- B. Lượng mưa phân bố đều đặn theo mùa.
- C. Đất phù sa ven sông màu mỡ, mềm xốp, rất dễ canh tác.
- D. Vùng ven biển, có nhiều vũng, vịnh sâu và kín gió.

Câu 5: Ý nào **không** phải là đặc điểm của nô lệ ở phương Đông cổ đại?

- A. Là tù binh chiến tranh hay những nông dân công xã không trả được nợ hoặc bị phạm tội.
- B. Chuyên làm việc nặng nhọc và hầu hạ tầng lớp quý tộc.
- C. Được coi là “công cụ biết nói”.
- D. Không phải là lực lượng sản xuất chính trong xã hội.

Câu 6: Chính sách đối ngoại nhất quán của các triều đại phong kiến Trung Quốc là gì?

- A. Chinh phục thế giới thông qua “con đường tơ lụa”.
- B. Liên kết với các nước lớn, chinh phục các nước nhỏ, yếu.
- C. Luôn thực hiện chính sách “Đại Hán”, đẩy mạnh xâm lược để mở rộng lãnh thổ.
- D. Giữ quan hệ hữu hảo, thân thiện với các nước láng giềng.

Câu 7: Lịch sử Việt Nam chịu ảnh hưởng như thế nào bởi chính sách xâm lược mở rộng lãnh thổ của các triều đại phong kiến Trung Quốc?

- A. Có quan hệ bang giao hữu nghị, cùng phát triển.
- B. Trở thành đối tượng xâm lược của tất cả các triều đại phong kiến ở Trung Quốc.
- C. Trở thành đối tượng xâm lược của một số các triều đại phong kiến ở Trung Quốc.
- D. Đất nước không phát triển được.

Câu 8: Nhận xét nào **không** đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
- B. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học,...
- C. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.

D. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.

Câu 9: Trong chế tác công cụ lao động, Người tinh khôn đã biết làm gì?

A. Lấy những mảnh đá, hòn cuội có sẵn trong tự nhiên để làm công cụ.

B. Ghè, đẽo một mảnh đá hoặc hòn cuội.

C. Ghè đẽo hai rìa của một mặt mảnh đá; chế tạo lao từ xương cá, cành cây được mài hoặc đẽo nhọn đầu.

D. Ghè đẽo, mài cẩn thận hai mặt mảnh đá.

Câu 10: Người sáng lập đạo Phật là

A. Gúp-ta.

B. Asô-ca.

C. Bim-bi-sa-ra

D. Sít-đác-ta (Sakya Muni).

Câu 11: Hợp quần xã hội đầu tiên của con người gọi là

A. Bầy người nguyên thủy.

B. Xã hội loài người sơ khai.

C. Bộ lạc

D. Thị tộc

Câu 12: Lực lượng sản xuất chính trong xã hội cổ đại Địa Trung Hải là

A. chủ nô.

B. nô lệ.

C. người bình dân.

D. nông dân công xã.

Câu 13: Một số định lí của nhà Toán học nào từ thời cổ đại vẫn còn rất phổ biến đến ngày nay?

A. Ta-let, Hô-me.

B. Hô-me.

C. Pi-ta-go.

D. Ta-let, Pi-ta-go, Ô-clit.

Câu 14: Năm 221 TCN, Vua Tần xưng là

A. Vương

B. Đại đế

C. Thiên tử

D. Hoàng đế

Câu 15: Nhận xét nào không đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

A. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.

B. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học,...

C. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.

D. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.

Câu 16: Người tối cổ đã tạo ra công cụ lao động như thế nào?

A. Lấy những mảnh đá, hòn cuội có sẵn trong tự nhiên để làm công cụ.

B. Ghè đẽo, mài cẩn thận hai mặt mảnh đá.

C. Ghè đẽo, mài một mặt mảnh đá hay hòn cuội.

D. Ghè, đẽo một mặt mảnh đá hay hòn cuội.

Câu 17: Công cụ lao động của Người tối cổ ứng với thời kì nào?

A. Sơ kì đá giữa

B. Sơ kì đá cũ

C. Hậu kì đá mới

D. Sơ kì đá mới

Câu 18: Điểm hạn chế của chữ viết của người phương Đông là

A. chữ có quá nhiều hình, nét, kí hiệu nên khả năng phổ biến bị hạn chế.

B. chất liệu để viết chữ rất khó tìm.

C. các kí hiệu, hình nét không ổn định mà luôn thay đổi.

D. chỉ để biên soạn các bộ kinh, không có khả năng ứng dụng trong thực tế.

Câu 19: Điểm khác của vương triều Môngôn so với vương triều Hồi giáo Đêli là gì?

A. Là vương triều theo Hồi giáo.

B. Là vương triều ngoại tộc.

C. Được xây dựng và củng cố theo hướng “Ấn Độ hóa”.

D. Không xoa dịu được mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo ở Ấn Độ.

Câu 20: Vai trò quan trọng nhất của lao động trong quá trình hình thành loài người là

A. giúp cho đời sống vật chất và tinh thần của con người ngày càng ổn định và tiến bộ hơn.

B. giúp con người từng bước khám phá, cải tạo thiên nhiên để phục vụ cuộc sống của mình.

C. giúp cho việc hình thành và cố kết mối quan hệ cộng đồng.

D. giúp con người tự cải biến, hoàn thiện mình, tạo nên bước nhảy vọt từ vượn thành người.

Câu 21: Sự khác nhau về màu da giữa các chủng tộc trên thế giới là biểu hiện sự khác nhau về

A. trình độ văn minh. B. đẳng cấp xã hội. C. trình độ kinh tế. D. đặc điểm sinh học.

Câu 22: Nhà nước cổ đại phương Đông hình thành sớm nhất ở đâu?

A. Ấn Độ.

B. Ai Cập (Bắc Phi).

C. Lưỡng Hà (Tây Á).

D. Trung Quốc.

Câu 23: Hai chức quan cao nhất giúp vua trị nước ở Trung Quốc là

A. Thái úy và Thái thú

B. Thừa tướng và Thái úy

C. Tể tướng và Thái úy

D. Tể tướng và Thừa tướng

Câu 24: Di cốt của người tối cổ được tìm thấy ở đâu?

A. Đông Phi, Trung Quốc, Indonesia.

B. Đông Phi, Tây Á, Bắc Âu.

C. Tây Á, Trung Quốc, Bắc Âu.

D. Đông Phi, Trung Quốc, Bắc Âu.

Câu 25: Ảnh hưởng mạnh mẽ và sâu sắc nhất của văn hóa truyền thống Ấn Độ ra bên ngoài là

A. tôn giáo và chữ viết.

B. tôn giáo.

C. chữ viết.

D. văn hóa.

Câu 26: Chữ viết của một tộc người ở nước ta cũng có nguồn gốc từ chữ Phạn là?

A. Dân tộc Khome.

B. Dân tộc Mường.

C. Dân tộc Nùng.

D. Dân tộc Tày.

Câu 27: Tại sao Nho giáo lại trở thành hệ tư tưởng thống trị trong xã hội phong kiến Trung Quốc cũng như ở một số nước phương Đông khác, trong đó có Việt Nam?

A. Là công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền.

B. Phù hợp với tư tưởng đạo đức truyền thống của người phương Đông.

C. Nội dung tư tưởng có tính tiến bộ, nhân văn hơn hẳn.

D. Có tác dụng giáo dục con người phải thực hiện bốn phạm.

Câu 28: Sự phân biệt chia rẽ ở Ấn Độ vào thế kỉ VII không chứng tỏ

A. Tình trạng khủng hoảng, suy thoái của Ấn Độ

B. Sự phát triển tự cường của các vùng địa phương

C. Sự phát triển của các vùng xa hơn

D. Văn hóa truyền thống Ấn Độ được truyền bá, phát triển rộng trên toàn lãnh thổ và ảnh hưởng ra bên ngoài

B. PHÂN TỰ LUẬN

Câu hỏi: - Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước thời Tần – Hán.

- Hãy cho biết thời phong kiến, Trung Quốc đã đạt được những thành tựu gì trên lĩnh vực văn hóa?

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh: Lớp :

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Hợp quần xã hội đầu tiên của con người gọi là

- A. Bộ lạc
- B. Bầy người nguyên thủy.
- C. Xã hội loài người sơ khai.
- D. Thị tộc

Câu 2: Chính sách thống trị của nhà Thanh đã gây ra hậu quả nghiêm trọng nhất đối với Trung Quốc là

- A. chính sách thống trị ngoại tộc, làm cho chế độ phong kiến Trung Quốc ngày càng trì trệ
- B. chính sách “bế quan tỏa cảng” gây nên nhiều cuộc xung đột kịch liệt với thương nhân châu Âu
- C. chính sách áp bức dân tộc, làm cho các mâu thuẫn xã hội ngày càng tăng
- D. làm cho chế độ phong kiến ngày càng suy sụp, tạo điều kiện cho tư bản phương Tây nhòm ngó, xâm lược Trung Quốc

Câu 3: Các nhà khảo cổ coi thời đá mới là một cuộc cách mạng vì

- A. con người có những sáng tạo lớn lao, sống tốt hơn, vui hơn.
- B. con người biết đan lưới đánh cá, biết làm đồ gốm.
- C. có những thay đổi căn bản trong kỹ thuật chế tác công cụ, làm xuất hiện những loại hình công cụ mới; có sự thay đổi lớn lao trong đời sống và tổ chức xã hội.
- D. thời kì này xuất hiện những loại hình công cụ mới.

Câu 4: Có sự khác nhau về màu da giữa các chủng tộc trên thế giới là do đâu?

- A. Do di truyền.
- B. Sự thích ứng lâu dài của con người với điều kiện tự nhiên.
- C. Sự khác nhau về trình độ hiểu biết.
- D. Điều kiện sống và hiểu biết của con người khác nhau.

Câu 5: Nhận xét nào **không** đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học...
- B. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.
- C. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
- D. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.

Câu 6: Khu vực chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất của văn hóa Ấn Độ là khu vực nào?

- A. Bắc Á
- B. Tây á
- C. Đông Nam Á
- D. Trung Á

Câu 7: Các quốc gia cổ đại đầu tiên được hình thành ở

- A. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Mỹ.
- B. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi và vùng ven biển Địa Trung Hải.
- C. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.
- D. vùng ven biển Địa Trung Hải.

Câu 8: Ý nào **không** phản ánh đúng nhu cầu dẫn đến sự sáng tạo Toán học của người phương Đông?

- A. Tính toán lỗ lãi trong buôn bán nô lệ. B. Tính toán các khoản nợ nần.
C. Tính toán lại diện tích ruộng đất. D. Tính toán trong xây dựng.

Câu 9: Ý nào **không** phản ánh đúng nội dung cơ bản của Nho giáo?

- A. Quan niệm về quan hệ giữa vua – tôi, cha – con, vợ - chồng.
B. Đề cao quyền bình đẳng của phụ nữ
C. Đề xướng con người phải tu nhân, rèn luyện đạo đức
D. Giáo dục con người phải thực hiện đúng bổn phận với quốc gia, với gia đình.

Câu 10: Các tầng lớp chính trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. Quý tộc, quan lại, nông dân công xã. B. Vua, quý tộc, nô lệ.
C. Chủ nô, nông dân tự do, nô lệ. D. Quý tộc, nông dân công xã, nô lệ.

Câu 11: Người tối cổ có bước tiến hóa hơn về cấu tạo cơ thể so với loài vượn cổ ở điểm nào?

- A. Đã đi, đứng bằng hai chân, đôi bàn tay được giải phóng.
B. Trán thấp và bợt ra sau, u mày nổi cao.
C. Đã loại bỏ hết dấu tích vượn trên cơ thể.
D. Hộp sọ lớn hơn, đã hình thành trung tâm phát tiếng nói trong não.

Câu 12: Các nhà toán học nước nào đã đưa ra những định lí, định đề đầu tiên có giá trị khái quát cao?

- A. Trung Quốc B. Ấn Độ C. Rôma D. Hi Lạp

Câu 13: Nghề chính của cư dân cổ đại phương Đông vẫn là

- A. buôn bán. B. thủ công nghiệp. C. nghề nông. D. chăn nuôi gia súc.

Câu 14: Người sáng lập đạo Phật ở Ấn Độ là

- A. Gúp-ta B. Sít-đác-ta (Sakya Muni)
C. Asô-ca D. Bim-bi-sa-ra

Câu 15: Trung Quốc được thống nhất dưới triều đại nào?

- A. Triệu B. Nhà Tần C. Sở D. Hán

Câu 16: Dấu tích Người tối cổ đã được tìm thấy ở tỉnh nào của Việt Nam đầu tiên?

- A. Cao Bằng. B. Nghệ An. C. Lạng Sơn. D. Thanh Hóa.

Câu 17: Điểm chung của vương triều Hồi giáo Đê-li và vương triều Hồi giáo Mông-gôn là gì?

- A. Đều có những ông vua nổi tiếng bậc nhất trong lịch sử Ấn Độ.
B. Đều thuộc giai đoạn phát triển thịnh đạt nhất của chế độ phong kiến Ấn Độ.
C. Đều cai trị Ấn Độ theo hướng Hồi giáo hóa.
D. Đều là hai vương triều ngoại tộc và theo Hồi giáo.

Câu 18: Đầu Công nguyên, vương triều đã thống nhất miền Bắc Ấn Độ, mở ra một thời kì phát triển cao và rất đặc sắc trong lịch sử Ấn Độ là

- A. vương triều Gúp-ta B. vương triều Hậu Gúp-ta
C. vương triều Asô-ca D. vương triều Hác-sa

Câu 19: Ý **không** phản ánh đúng đặc điểm của hợp quần xã hội đầu tiên của con người là

- A. Có người đứng đầu.
B. Có phân công lao động giữa nam và nữ.
C. Có sự phân hóa giàu nghèo.
D. Sống quần tụ theo quan hệ ruột thịt trong các hang động, mái đá, túp lều.

Câu 20: So với Người tối cổ, Người tinh khôn đã

- A. loại bỏ hết dấu tích vượn trên người.
B. tiến hóa thành người nhưng vẫn còn một ít dấu tích vượn trên người.
C. biết chế tạo ra lửa để nấu chín thức ăn.
D. biết chế tạo công cụ lao động

Câu 21: Bốn phát minh kĩ thuật quan trọng nhất của người Trung Quốc là

- A. Phương pháp luyện sắt, làm men gốm, la bàn, thuốc súng

- B. Giấy, kĩ thuật in, la bàn, thuốc súng
- C. Giấy, kĩ thuật in, phương pháp luyện sắt, thuốc súng
- D. Phương pháp luyện sắt, đúc súng, thuốc súng, làm men gốm

Câu 22: Cư dân cổ đại phương Đông sinh sống bằng nghề gì?

- A. Nông nghiệp và những ngành kinh tế hỗ trợ cho nghề nông.
- B. Trồng trọt, chăn nuôi.
- C. Thương nghiệp.
- D. Thủ công nghiệp.

Câu 23: Xương hóa thạch của loài vượn cổ được tìm thấy ở đâu trên thế giới?

- A. Tây Á, Trung Á, Bắc Mỹ.
- B. Đông Phi, Tây Á, Đông Nam Á.
- C. Đông Phi, Việt Nam, Trung Quốc.
- D. Đông Phi, Tây Á, Bắc Á.

Câu 24: Một tác phẩm văn học đã được dựng thành phim nổi tiếng thế giới phản ánh sự thịnh hành của Phật giáo đó là?

- A. Thủy hử
- B. Tam quốc diễn nghĩa
- C. Hồng lâu mộng
- D. Tây du kí

Câu 25: Chữ viết của một tộc người ở nước ta cũng có nguồn gốc từ chữ Phạn là?

- A. Dân tộc Khơme
- B. Dân tộc Mường
- C. Dân tộc Nùng
- D. Dân tộc Tày

Câu 26: Ý nào **không** phản ánh đúng nội dung cơ bản của Nho giáo?

- A. Quan niệm về quan hệ giữa vua – tôi, cha – con, vợ - chồng.
- B. Đề cao quyền bình đẳng của phụ nữ
- C. Đề xướng con người phải tu nhân, rèn luyện đạo đức
- D. Giáo dục con người phải thực hiện đúng bổn phận với quốc gia, với gia đình

Câu 27: Nguyên nhân chính dẫn đến sự rạn vỡ của xã hội thị tộc, bộ lạc là

- A. một số người lợi dụng chức phận để chiếm đoạt một phần sản phẩm xã hội đưa đến sự xuất hiện tư hữu, làm cho quan hệ cộng đồng bắt đầu bị phá vỡ.
- B. do cải tiến kĩ thuật và sự chuyên môn hóa trong sản xuất thường xuyên có của cải thừa.
- C. khả năng lao động của các gia đình khác nhau đã thúc đẩy sự phân hóa trong xã hội.
- D. trong xã hội bắt đầu có sự phân công chức phận khác nhau giữa các thành viên.

Câu 28: Thiên văn học và lịch sơ khai ra đời sớm ở các quốc gia cổ đại phương Đông là do nhu cầu

- A. sản xuất nông nghiệp.
- B. phục vụ việc buôn bán bằng đường biển.
- C. cúng tế các vị thần linh.
- D. tìm hiểu vũ trụ, thế giới của con người.

B. PHẦN TỰ LUẬN

Thông qua kiến thức (kinh tế, chính trị, văn hóa) đã học ở bài 5 trong SGK Lịch sử 10, em hãy chứng minh luận điểm: *Nhà Đường là triều đại phát triển nhất so với các triều đại trước đó ở Trung Quốc.*

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh:..... Lớp :

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Năm 221 TCN, Vua Tần xưng là

- A. Đại đế
B. Vương
C. Thiên tử
D. Hoàng đế

Câu 2: Chính sách đối ngoại nhất quán của các triều đại phong kiến Trung Quốc là gì?

- A. Giữ quan hệ hữu hảo, thân thiện với các nước láng giềng.
B. Chinh phục thế giới thông qua “con đường tơ lụa”.
C. Luôn thực hiện chính sách “Đại Hán”, đẩy mạnh xâm lược để mở rộng lãnh thổ.
D. Liên kết với các nước lớn, chinh phục các nước nhỏ, yếu.

Câu 3: Các nhà khảo cổ coi thời đá mới là một cuộc cách mạng vì

- A. con người có những sáng tạo lớn lao, sống tốt hơn, vui hơn.
B. con người biết đan lưới đánh cá, biết làm đồ gốm.
C. có những thay đổi căn bản trong kỹ thuật chế tác công cụ, làm xuất hiện những loại hình công cụ mới; có sự thay đổi lớn lao trong đời sống và tổ chức xã hội.
D. thời kì này xuất hiện những loại hình công cụ mới.

Câu 4: Trong chế tác công cụ lao động, Người tinh khôn đã biết làm gì?

- A. Lấy những mảnh đá, hòn cuội có sẵn trong tự nhiên để làm công cụ.
B. Ghè, đẽo một mảnh đá hoặc hòn cuội.
C. Ghè đẽo hai rìa của một mặt mảnh đá; chế tạo lao từ xương cá, cành cây được mài hoặc đẽo nhọn đầu.
D. Ghè đẽo, mài cẩn thận hai mặt mảnh đá.

Câu 5: Nhận xét nào không đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học, ...
B. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
C. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.
D. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.

Câu 6: Ảnh hưởng mạnh mẽ và sâu sắc nhất của văn hóa truyền thống Ấn Độ ra bên ngoài là

- A. tôn giáo và chữ viết.
B. tôn giáo.
C. chữ viết.
D. văn hóa.

Câu 7: Hợp quần xã hội đầu tiên của con người gọi là

- A. Bầy người nguyên thủy.
B. Xã hội loài người sơ khai.
C. Bộ lạc
D. Thị tộc

Câu 8: Nhận xét nào **không** đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.
B. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.

- C. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
- D. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học,...

Câu 9: Tại sao Nho giáo lại trở thành hệ tư tưởng thống trị trong xã hội phong kiến Trung Quốc cũng như ở một số nước phương Đông khác, trong đó có Việt Nam?

- A. Nội dung tư tưởng có tính tiên bộ, nhân văn hơn hẳn.
- B. Phù hợp với tư tưởng đạo đức truyền thống của người phương Đông.
- C. Là công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền.
- D. Có tác dụng giáo dục con người phải thực hiện bổn phận.

Câu 10: Lực lượng sản xuất chính trong xã hội cổ đại Địa Trung Hải là

- A. chủ nô. B. nô lệ. C. người bình dân. D. nông dân công xã.

Câu 11: Người tối cổ đã tạo ra công cụ lao động như thế nào?

- A. Lấy những mảnh đá, hòn cuội có sẵn trong tự nhiên để làm công cụ.
- B. Ghè đẽo, mài cẩn thận hai mặt mảnh đá.
- C. Ghè đẽo, mài một mặt mảnh đá hay hòn cuội.
- D. Ghè, đẽo một mặt mảnh đá hay hòn cuội.

Câu 12: Một số định lí của nhà Toán học nào từ thời cổ đại vẫn còn rất phổ biến đến ngày nay?

- A. Ta-let, Hô-me. B. Hô-me.
- C. Pi-ta-go. D. Ta-let, Pi-ta-go, Ô-clit.

Câu 13: Điều kiện tự nhiên nào **không** phải là cơ sở hình thành của các quốc gia cổ đại phương Đông?

- A. Khí hậu nóng ẩm, phù hợp cho việc gieo trồng.
- B. Vùng ven biển, có nhiều vũng, vịnh sâu và kín gió.
- C. Đất phù sa ven sông màu mỡ, mềm xốp, rất dễ canh tác.
- D. Lượng mưa phân bố đều đặn theo mùa.

Câu 14: Người sáng lập đạo Phật là

- A. Gúpta. B. Sít-đác-ta (Sakya Muni).
- C. Asôca. D. Bimbisara

Câu 15: Hoàng đế Trung Hoa chia đất nước thành

- A. Tỉnh, Lộ. B. Phủ, Huyện. C. Tỉnh, Huyện. D. Quận, Huyện.

Câu 16: Công cụ lao động của Người tối cổ ứng với thời kì nào?

- A. Sơ kì đá giữa B. Sơ kì đá cũ C. Hậu kì đá mới D. Sơ kì đá mới

Câu 17: Điểm khác của vương triều Môngôn so với vương triều Hồi giáo Đêli là gì?

- A. Không xoa dịu được mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo ở Ấn Độ.
- B. Được xây dựng và củng cố theo hướng “Ấn Độ hóa”.
- C. Là vương triều theo Hồi giáo.
- D. Là vương triều ngoại tộc.

Câu 18: Thành ngữ nào phản ánh đúng nhất tình trạng đời sống của Người tối cổ

- A. ăn sống nuốt tươi. B. man di mọi rợ. C. ăn lông ở lỗ. D. nay đây mai đó.

Câu 19: Vai trò quan trọng nhất của lao động trong quá trình hình thành loài người là

- A. giúp cho đời sống vật chất và tinh thần của con người ngày càng ổn định và tiến bộ hơn.
- B. giúp con người từng bước khám phá, cải tạo thiên nhiên để phục vụ cuộc sống của mình.
- C. giúp cho việc hình thành và cố kết mối quan hệ cộng đồng.
- D. giúp con người tự cải biến, hoàn thiện mình, tạo nên bước nhảy vọt từ vượn thành người.

Câu 20: Sự khác nhau về màu da giữa các chủng tộc trên thế giới là biểu hiện sự khác nhau về

- A. trình độ văn minh. B. đẳng cấp xã hội. C. trình độ kinh tế. D. đặc điểm sinh học.

Câu 21: Điểm hạn chế của chữ viết của người phương Đông là

- A. chữ có quá nhiều hình, nét, kí hiệu nên khả năng phổ biến bị hạn chế.
- B. chỉ để biên soạn các bộ kinh, không có khả năng ứng dụng trong thực tế.
- C. các kí hiệu, hình nét không ổn định mà luôn thay đổi.
- D. chất liệu để viết chữ rất khó tìm.

Câu 22: Hai chức quan cao nhất giúp vua trị nước ở Trung Quốc là

- A. Thái úy và Thái thú
- B. Thừa tướng và Thái úy
- C. Tể tướng và Thái úy
- D. Tể tướng và Thừa tướng

Câu 23: Di cốt của người tối cổ được tìm thấy ở đâu?

- A. Đông Phi, Trung Quốc, Indonesia.
- B. Đông Phi, Tây Á, Bắc Âu.
- C. Tây Á, Trung Quốc, Bắc Âu.
- D. Đông Phi, Trung Quốc, Bắc Âu.

Câu 24: Lịch sử Việt Nam chịu ảnh hưởng như thế nào bởi chính sách xâm lược mở rộng lãnh thổ của các triều đại phong kiến Trung Quốc?

- A. Có quan hệ bang giao hữu nghị, cùng phát triển.
- B. Đất nước không phát triển được.
- C. Trở thành đối tượng xâm lược của một số các triều đại phong kiến ở Trung Quốc.
- D. Trở thành đối tượng xâm lược của tất cả các triều đại phong kiến ở Trung Quốc.

Câu 25: Chữ viết của một tộc người ở nước ta cũng có nguồn gốc từ chữ Phạn là?

- A. Dân tộc Khơme.
- B. Dân tộc Mường.
- C. Dân tộc Nùng.
- D. Dân tộc Tày.

Câu 26: Sự phân biệt chia rẽ ở Ấn Độ vào thế kỉ VII không chứng tỏ

- A. Tình trạng khủng hoảng, suy thoái của Ấn Độ
- B. Sự phát triển tự cường của các vùng địa phương
- C. Sự phát triển của các vùng xa hơn
- D. Văn hóa truyền thống Ấn Độ được truyền bá, phát triển rộng trên toàn lãnh thổ và ảnh hưởng ra bên ngoài

Câu 27: Ý nào **không** phải là đặc điểm của nô lệ ở phương Đông cổ đại?

- A. Được coi là “công cụ biết nói”.
- B. Chuyên làm việc nặng nhọc và hầu hạ tầng lớp quý tộc.
- C. Không phải là lực lượng sản xuất chính trong xã hội.
- D. Là tù binh chiến tranh hay những nông dân công xã không trả được nợ hoặc bị phạm tội.

Câu 28: Nhà nước cổ đại phương Đông hình thành sớm nhất ở đâu?

- A. Ấn Độ.
- B. Lưỡng Hà (Tây Á).
- C. Ai Cập (Bắc Phi).
- D. Trung Quốc.

B. PHÂN TỰ LUẬN

Câu hỏi: - Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước thời Tần – Hán.

- Hãy cho biết thời phong kiến, Trung Quốc đã đạt được những thành tựu gì trên lĩnh vực văn hóa

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh:..... Lớp :

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Các nhà khảo cổ coi thời đá mới là một cuộc cách mạng vì

- A. con người có những sáng tạo lớn lao, sống tốt hơn, vui hơn.
- B. thời kì này xuất hiện những loại hình công cụ mới.
- C. con người biết đan lưới đánh cá, biết làm đồ gốm.
- D. có những thay đổi căn bản trong kĩ thuật chế tác công cụ, làm xuất hiện những loại hình công cụ mới; có sự thay đổi lớn lao trong đời sống và tổ chức xã hội.

Câu 2: Khu vực chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất của văn hóa Ấn Độ là khu vực nào?

- A. Bắc Á
- B. Tây á
- C. Đông Nam Á
- D. Trung Á

Câu 3: Có sự khác nhau về màu da giữa các chủng tộc trên thế giới là do đâu?

- A. Do di truyền.
- B. Sự thích ứng lâu dài của con người với điều kiện tự nhiên.
- C. Sự khác nhau về trình độ hiểu biết.
- D. Điều kiện sống và hiểu biết của con người khác nhau.

Câu 4: Nguyên nhân chính dẫn đến sự rạn vỡ của xã hội thị tộc, bộ lạc là

- A. một số người lợi dụng chức phận để chiếm đoạt một phần sản phẩm xã hội đưa đến sự xuất hiện tư hữu, làm cho quan hệ cộng đồng bắt đầu bị phá vỡ.
- B. do cải tiến kĩ thuật và sự chuyên môn hóa trong sản xuất thường xuyên có của cải thừa.
- C. khả năng lao động của các gia đình khác nhau đã thúc đẩy sự phân hóa trong xã hội.
- D. trong xã hội bắt đầu có sự phân công chức phận khác nhau giữa các thành viên.

Câu 5: Các tầng lớp chính trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. Chủ nô, nông dân tự do, nô lệ.
- B. Quý tộc, quan lại, nông dân công xã.
- C. Quý tộc, nông dân công xã, nô lệ.
- D. Vua, quý tộc, nô lệ.

Câu 6: Hợp quần xã hội đầu tiên của con người gọi là

- A. Bầy người nguyên thủy.
- B. Thị tộc
- C. Xã hội loài người sơ khai.
- D. Bộ lạc

Câu 7: Ý **không** phản ánh đúng đặc điểm của hợp quần xã hội đầu tiên của con người là

- A. Có người đứng đầu.
- B. Sống quây quần theo quan hệ ruột thịt trong các hang động, mái đá, túp lều.
- C. Có phân công lao động giữa nam và nữ.
- D. Có sự phân hóa giàu nghèo.

Câu 8: Xương hóa thạch của loài vượn cổ được tìm thấy ở đâu trên thế giới?

- A. Tây Á, Trung Á, Bắc Mỹ.
- B. Đông Phi, Tây Á, Đông Nam Á.
- C. Đông Phi, Việt Nam, Trung Quốc.
- D. Đông Phi, Tây Á, Bắc Á.

Câu 9: Chính sách thống trị của nhà Thanh đã gây ra hậu quả nghiêm trọng nhất đối với Trung Quốc là

- A. chính sách thống trị ngoại tộc, làm cho chế độ phong kiến Trung Quốc ngày càng trì trệ

- B. chính sách áp bức dân tộc, làm cho các mâu thuẫn xã hội ngày càng tăng
- C. làm cho chế độ phong kiến ngày càng suy sụp, tạo điều kiện cho tư bản phương Tây nhòm ngó, xâm lược Trung Quốc
- D. chính sách “bế quan tỏa cảng” gây nên nhiều cuộc xung đột kịch liệt với thương nhân châu Âu

Câu 10: Chữ viết của một tộc người ở nước ta cũng có nguồn gốc từ chữ Phạn là?

- A. Dân tộc Tày
- B. Dân tộc Mường
- C. Dân tộc Nùng
- D. Dân tộc Khơme

Câu 11: Người tối cổ có bước tiến hóa hơn về cấu tạo cơ thể so với loài vượn cổ ở điểm nào?

- A. Hộp sọ lớn hơn, đã hình thành trung tâm phát tiếng nói trong não.
- B. Đã loại bỏ hết dấu tích vượn trên cơ thể.
- C. Đã đi, đứng bằng hai chân, đôi bàn tay được giải phóng.
- D. Trán thấp và bợt ra sau, u mày nổi cao.

Câu 12: Nghề chính của cư dân cổ đại phương Đông vẫn là

- A. buôn bán.
- B. thủ công nghiệp.
- C. nghề nông.
- D. chăn nuôi gia súc.

Câu 13: Người sáng lập đạo Phật ở Ấn Độ là

- A. Gúpta
- B. Sít-đác-ta (Sakya Muni)
- C. Asôca
- D. Bimbisara

Câu 14: Điểm chung của vương triều Hồi giáo Đêli và vương triều Hồi giáo Môgôn là gì?

- A. Điều cai trị Ấn Độ theo hướng Hồi giáo hóa.
- B. Điều có những ông vua nổi tiếng bậc nhất trong lịch sử Ấn Độ.
- C. Điều là hai vương triều ngoại tộc và theo Hồi giáo.
- D. Điều thuộc giai đoạn phát triển thịnh đạt nhất của chế độ phong kiến Ấn Độ.

Câu 15: Ý nào **không** phản ánh đúng nhu cầu dẫn đến sự sáng tạo Toán học của người phương Đông?

- A. Tính toán các khoản nợ nần.
- B. Tính toán lỗ lãi trong buôn bán nô lệ.
- C. Tính toán lại diện tích ruộng đất.
- D. Tính toán trong xây dựng.

Câu 16: Trung Quốc được thống nhất dưới triều đại nào?

- A. Triệu
- B. Hán
- C. Sở
- D. Nhà Tần

Câu 17: Đầu Công nguyên, vương triều đã thống nhất miền Bắc Ấn Độ, mở ra một thời kì phát triển cao và rất đặc sắc trong lịch sử Ấn Độ là

- A. vương triều Gúpta
- B. vương triều Hácsa
- C. vương triều Asôca
- D. vương triều Hậu Gúpta

Câu 18: Cư dân cổ đại phương Đông sinh sống bằng nghề gì?

- A. Nông nghiệp và những ngành kinh tế bổ trợ cho nghề nông.
- B. Trồng trọt, chăn nuôi.
- C. Thương nghiệp.
- D. Thủ công nghiệp.

Câu 19: Một tác phẩm văn học đã được dựng thành phim nổi tiếng thế giới phản ánh sự thịnh hành của Phật giáo đó là?

- A. Hồng lâu mộng
- B. Tam quốc diễn nghĩa
- C. Thủy hử
- D. Tây du kí

Câu 20: Bốn phát minh kĩ thuật quan trọng nhất của người Trung Quốc là

- A. Phương pháp luyện sắt, làm men gốm, la bàn, thuốc súng
- B. Giấy, kĩ thuật in, la bàn, thuốc súng
- C. Giấy, kĩ thuật in, phương pháp luyện sắt, thuốc súng
- D. Phương pháp luyện sắt, đúc súng, thuốc súng, làm men gốm

Câu 21: Các nhà toán học nước nào đã đưa ra những định lí, định đề đầu tiên có giá trị khái quát cao?

- A. Trung Quốc B. Rôma C. Hi Lạp D. Ấn Độ

Câu 22: Các quốc gia cổ đại đầu tiên được hình thành ở

- A. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Mỹ.
B. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi và vùng ven biển Địa Trung Hải.
C. vùng ven biển Địa Trung Hải.
D. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.

Câu 23: Thiên văn học và lịch sơ khai ra đời sớm ở các quốc gia cổ đại phương Đông là do nhu cầu

- A. sản xuất nông nghiệp. B. phục vụ việc buôn bán bằng đường biển.
C. cúng tế các vị thần linh. D. tìm hiểu vũ trụ, thế giới của con người.

Câu 24: So với Người tối cổ, Người tinh khôn đã

- A. biết chế tạo công cụ lao động
B. loại bỏ hết dấu tích vượn trên người.
C. biết chế tạo ra lửa để nấu chín thức ăn.
D. tiến hóa thành người nhưng vẫn còn một ít dấu tích vượn trên người.

Câu 25: Ý nào **không** phản ánh đúng nội dung cơ bản của Nho giáo?

- A. Quan niệm về quan hệ giữa vua – tôi, cha – con, vợ - chồng.
B. Đề cao quyền bình đẳng của phụ nữ
C. Đề xướng con người phải tu nhân, rèn luyện đạo đức
D. Giáo dục con người phải thực hiện đúng bốn phận với quốc gia, với gia đình

Câu 26: Nhận xét nào **không** đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
B. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học...
C. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.
D. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.

Câu 27: Ý nào **không** phản ánh đúng nội dung cơ bản của Nho giáo?

- A. Đề cao quyền bình đẳng của phụ nữ
B. Giáo dục con người phải thực hiện đúng bốn phận với quốc gia, với gia đình.
C. Quan niệm về quan hệ giữa vua – tôi, cha – con, vợ - chồng.
D. Đề xướng con người phải tu nhân, rèn luyện đạo đức

Câu 28: Dấu tích Người tối cổ đã được tìm thấy ở tỉnh nào của Việt Nam đầu tiên?

- A. Nghệ An. B. Lạng Sơn. C. Cao Bằng. D. Thanh Hóa.

B. PHÂN TỰ LUẬN

Thông qua kiến thức (kinh tế, chính trị, văn hóa) đã học ở bài 5 trong SGK Lịch sử 10, em hãy chứng minh luận điểm: *Nhà Đường là triều đại phát triển nhất so với các triều đại trước đó ở Trung Quốc.*

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh:..... Lớp :

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Các nhà khảo cổ coi thời đá mới là một cuộc cách mạng vì

- A. con người có những sáng tạo lớn lao, sống tốt hơn, vui hơn.
- B. thời kì này xuất hiện những loại hình công cụ mới.
- C. con người biết đan lưới đánh cá, biết làm đồ gốm.
- D. có những thay đổi căn bản trong kĩ thuật chế tác công cụ, làm xuất hiện những loại hình công cụ mới; có sự thay đổi lớn lao trong đời sống và tổ chức xã hội.

Câu 2: Ảnh hưởng mạnh mẽ và sâu sắc nhất của văn hóa truyền thống Ấn Độ ra bên ngoài là

- A. tôn giáo và chữ viết.
- B. tôn giáo.
- C. chữ viết.
- D. văn hóa.

Câu 3: Trong chế tác công cụ lao động, Người tinh khôn đã biết làm gì?

- A. Lấy những mảnh đá, hòn cuội có sẵn trong tự nhiên để làm công cụ.
- B. Ghè, đẽo một mảnh đá hoặc hòn cuội.
- C. Ghè đẽo hai rìa của một mặt mảnh đá; chế tạo lao từ xương cá, cành cây được mài hoặc đẽo nhọn đầu.
- D. Ghè đẽo, mài cẩn thận hai mặt mảnh đá.

Câu 4: Ý nào **không** phải là đặc điểm của nô lệ ở phương Đông cổ đại?

- A. Được coi là “công cụ biết nói”.
- B. Chuyên làm việc nặng nhọc và hầu hạ tầng lớp quý tộc.
- C. Không phải là lực lượng sản xuất chính trong xã hội.
- D. Là tù binh chiến tranh hay những nông dân công xã không trả được nợ hoặc bị phạm tội.

Câu 5: Lực lượng sản xuất chính trong xã hội cổ đại Địa Trung Hải là

- A. người bình dân.
- B. chủ nô.
- C. nông dân công xã.
- D. nô lệ.

Câu 6: Năm 221 TCN, Vua Tần xưng là

- A. Vương
- B. Hoàng đế
- C. Thiên tử
- D. Đại đế

Câu 7: Vai trò quan trọng nhất của lao động trong quá trình hình thành loài người là

- A. giúp cho đời sống vật chất và tinh thần của con người ngày càng ổn định và tiến bộ hơn.
- B. giúp con người tự cải biến, hoàn thiện mình, tạo nên bước nhảy vọt từ vượn thành người.
- C. giúp con người từng bước khám phá, cải tạo thiên nhiên để phục vụ cuộc sống của mình.
- D. giúp cho việc hình thành và cố kết mối quan hệ cộng đồng.

Câu 8: Di cốt của người tối cổ được tìm thấy ở đâu?

- A. Đông Phi, Trung Quốc, Bắc Âu.
- B. Đông Phi, Tây Á, Bắc Âu.
- C. Tây Á, Trung Quốc, Bắc Âu.
- D. Đông Phi, Trung Quốc, Indonesia.

Câu 9: Chính sách đối ngoại nhất quán của các triều đại phong kiến Trung Quốc là gì?

- A. Giữ quan hệ hữu hảo, thân thiện với các nước láng giềng.
- B. Liên kết với các nước lớn, chinh phục các nước nhỏ, yếu.
- C. Luôn thực hiện chính sách “Đại Hán”, đẩy mạnh xâm lược để mở rộng lãnh thổ.

D. Chinh phục thế giới thông qua “con đường tơ lụa”.

Câu 10: Chữ viết của một tộc người ở nước ta cũng có nguồn gốc từ chữ Phạn là?

A. Dân tộc Mường. B. Dân tộc Khơme. C. Dân tộc Nùng. D. Dân tộc Tày.

Câu 11: Người tối cổ đã tạo ra công cụ lao động như thế nào?

A. Ghè, đẽo một mặt mảnh đá hay hòn cuội.
B. Ghè đẽo, mài một mặt mảnh đá hay hòn cuội.
C. Lấy những mảnh đá, hòn cuội có sẵn trong tự nhiên để làm công cụ.
D. Ghè đẽo, mài cẩn thận hai mặt mảnh đá.

Câu 12: Điều kiện tự nhiên nào **không** phải là cơ sở hình thành của các quốc gia cổ đại phương Đông?

A. Khí hậu nóng ẩm, phù hợp cho việc gieo trồng.
B. Vùng ven biển, có nhiều vũng, vịnh sâu và kín gió.
C. Đất phù sa ven sông màu mỡ, mềm xốp, rất dễ canh tác.
D. Lượng mưa phân bố đều đặn theo mùa.

Câu 13: Người sáng lập đạo Phật là

A. Gúpta. B. Sít-đác-ta (Sakya Muni).
C. Asôca. D. Bimbisara

Câu 14: Điểm khác của vương triều Môgôn so với vương triều Hồi giáo Đêli là gì?

A. Là vương triều theo Hồi giáo.
B. Không xoa dịu được mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo ở Ấn Độ.
C. Là vương triều ngoại tộc.
D. Được xây dựng và củng cố theo hướng “Ấn Độ hóa”.

Câu 15: Nhận xét nào **không** đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

A. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
B. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.
C. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.
D. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học,...

Câu 16: Hoàng đế Trung Hoa chia đất nước thành

A. Tỉnh, Lộ. B. Phủ, Huyện. C. Tỉnh, Huyện. D. Quận, Huyện.

Câu 17: Thành ngữ nào phản ánh đúng nhất tình trạng đời sống của Người tối cổ

A. ăn sống nuốt tươi. B. nay đây mai đó. C. ăn lông ở lỗ. D. man di mọi rợ.

Câu 18: Hai chức quan cao nhất giúp vua trị nước ở Trung Quốc là

A. Thái úy và Thái thú B. Thừa tướng và Thái úy
C. Tể tướng và Thái úy D. Tể tướng và Thừa tướng

Câu 19: Lịch sử Việt Nam chịu ảnh hưởng như thế nào bởi chính sách xâm lược mở rộng lãnh thổ của các triều đại phong kiến Trung Quốc?

A. Trở thành đối tượng xâm lược của một số các triều đại phong kiến ở Trung Quốc.
B. Trở thành đối tượng xâm lược của tất cả các triều đại phong kiến ở Trung Quốc.
C. Có quan hệ bang giao hữu nghị, cùng phát triển.
D. Đất nước không phát triển được.

Câu 20: Điểm hạn chế của chữ viết của người phương Đông là

A. chữ có quá nhiều hình, nét, kí hiệu nên khả năng phổ biến bị hạn chế.
B. chỉ để biên soạn các bộ kinh, không có khả năng ứng dụng trong thực tế.
C. các kí hiệu, hình nét không ổn định mà luôn thay đổi.
D. chất liệu để viết chữ rất khó tìm.

Câu 21: Một số định lí của nhà Toán học nào từ thời cổ đại vẫn còn rất phổ biến đến ngày nay?

A. Ta-let, Hô-me.

B. Pi-ta-go.

C. Ta-let, Pi-ta-go, O-clit.

D. Hô-me.

Câu 22: Hợp quần xã hội đầu tiên của con người gọi là

A. Bộ lạc

B. Xã hội loài người sơ khai.

C. Thị tộc

D. Bầy người nguyên thủy.

Câu 23: Nhà nước cổ đại phương Đông hình thành sớm nhất ở đâu?

A. Ấn Độ.

B. Lưỡng Hà (Tây Á).

C. Ai Cập (Bắc Phi).

D. Trung Quốc.

Câu 24: Sự khác nhau về màu da giữa các chủng tộc trên thế giới là biểu hiện sự khác nhau về

A. đặc điểm sinh học. B. trình độ văn minh. C. trình độ kinh tế. D. đẳng cấp xã hội.

Câu 25: Tại sao Nho giáo lại trở thành hệ tư tưởng thống trị trong xã hội phong kiến Trung Quốc cũng như ở một số nước phương Đông khác, trong đó có Việt Nam?

A. Nội dung tư tưởng có tính tiến bộ, nhân văn hơn hẳn.

B. Phù hợp với tư tưởng đạo đức truyền thống của người phương Đông.

C. Là công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền.

D. Có tác dụng giáo dục con người phải thực hiện bốn phận.

Câu 26: Nhận xét nào không đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

A. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.

B. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học,...

C. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.

D. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.

Câu 27: Sự phân biệt chia rẽ ở Ấn Độ vào thế kỉ VII không chứng tỏ

A. Văn hóa truyền thống Ấn Độ được truyền bá, phát triển rộng trên toàn lãnh thổ và ảnh hưởng ra bên ngoài

B. Sự phát triển tự cường của các vùng địa phương

C. Sự phát triển của các vùng xa hơn

D. Tình trạng khủng hoảng, suy thoái của Ấn Độ

Câu 28: Công cụ lao động của Người tối cổ ứng với thời kì nào?

A. Sơ kì đá cũ

B. Hậu kì đá mới

C. Sơ kì đá giữa

D. Sơ kì đá mới

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu hỏi: - Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước thời Tần – Hán.

- Hãy cho biết thời phong kiến, Trung Quốc đã đạt được những thành tựu gì trên lĩnh vực văn hóa.

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh:..... Lớp :

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Trung Quốc được thống nhất dưới triều đại nào?

- A. Nhà Tần B. Hán C. Sở D. Triệu

Câu 2: Ý không phản ánh đúng đặc điểm của hợp quần xã hội đầu tiên của con người là

- A. Có người đứng đầu.
B. Sống quây quần theo quan hệ ruột thịt trong các hang động, mái đá, túp lều.
C. Có phân công lao động giữa nam và nữ.
D. Có sự phân hóa giàu nghèo.

Câu 3: Có sự khác nhau về màu da giữa các chủng tộc trên thế giới là do đâu?

- A. Điều kiện sống và hiểu biết của con người khác nhau.
B. Sự thích ứng lâu dài của con người với điều kiện tự nhiên.
C. Do di truyền.
D. Sự khác nhau về trình độ hiểu biết.

Câu 4: Chính sách thống trị của nhà Thanh đã gây ra hậu quả nghiêm trọng nhất đối với Trung Quốc là

- A. chính sách thống trị ngoại tộc, làm cho chế độ phong kiến Trung Quốc ngày càng trì trệ
B. chính sách áp bức dân tộc, làm cho các mâu thuẫn xã hội ngày càng tăng
C. làm cho chế độ phong kiến ngày càng suy sụp, tạo điều kiện cho tư bản phương Tây nhòm ngó, xâm lược Trung Quốc
D. chính sách “bế quan tỏa cảng” gây nên nhiều cuộc xung đột kịch liệt với thương nhân châu Âu

Câu 5: Nguyên nhân chính dẫn đến sự rạn vỡ của xã hội thị tộc, bộ lạc là

- A. trong xã hội bắt đầu có sự phân công chức phận khác nhau giữa các thành viên.
B. do cải tiến kĩ thuật và sự chuyên môn hóa trong sản xuất thường xuyên có của cải thừa.
C. một số người lợi dụng chức phận để chiếm đoạt một phần sản phẩm xã hội đưa đến sự xuất hiện tư hữu, làm cho quan hệ cộng đồng bắt đầu bị phá vỡ.
D. khả năng lao động của các gia đình khác nhau đã thúc đẩy sự phân hóa trong xã hội.

Câu 6: Bốn phát minh kĩ thuật quan trọng nhất của người Trung Quốc là

- A. Phương pháp luyện sắt, làm men gốm, la bàn, thuốc súng
B. Giấy, kĩ thuật in, la bàn, thuốc súng
C. Giấy, kĩ thuật in, phương pháp luyện sắt, thuốc súng
D. Phương pháp luyện sắt, đúc súng, thuốc súng, làm men gốm

Câu 7: Hợp quần xã hội đầu tiên của con người gọi là

- A. Bộ lạc B. Xã hội loài người sơ khai.
C. Thị tộc D. Bầy người nguyên thủy.

Câu 8: Cư dân cổ đại phương Đông sinh sống bằng nghề gì?

- A. Nông nghiệp và những ngành kinh tế hỗ trợ cho nghề nông.
B. Trồng trọt, chăn nuôi.

- C. Thương nghiệp.
- D. Thủ công nghiệp.

Câu 9: Người tối cổ có bước tiến hóa hơn về cấu tạo cơ thể so với loài vượn cổ ở điểm nào?
A. Hộp sọ lớn hơn, đã hình thành trung tâm phát tiếng nói trong não.
B. Đã đi, đứng bằng hai chân, đôi bàn tay được giải phóng.
C. Đã loại bỏ hết dấu tích vượn trên cơ thể.
D. Trán thấp và bợt ra sau, u mày nổi cao.

Câu 10: Thiên văn học và lịch sơ khai ra đời sớm ở các quốc gia cổ đại phương Đông là do nhu cầu

- A. sản xuất nông nghiệp.
- B. cúng tế các vị thần linh.
- C. phục vụ việc buôn bán bằng đường biển.
- D. tìm hiểu vũ trụ, thế giới của con người.

Câu 11: Nghề chính của cư dân cổ đại phương Đông vẫn là

- A. buôn bán.
- B. thủ công nghiệp.
- C. nghề nông.
- D. chăn nuôi gia súc.

Câu 12: Các quốc gia cổ đại đầu tiên được hình thành ở

- A. vùng ven biển Địa Trung Hải.
- B. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi và vùng ven biển Địa Trung Hải.
- C. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Á, châu Phi.
- D. lưu vực các dòng sông lớn ở châu Mỹ.

Câu 13: Đầu Công nguyên, vương triều đã thống nhất miền Bắc Ấn Độ, mở ra một thời kì phát triển cao và rất đặc sắc trong lịch sử Ấn Độ là

- A. vương triều Asôca
- B. vương triều Hậu Gúp-ta
- C. vương triều Hác-sa
- D. vương triều Gúp-ta

Câu 14: So với Người tối cổ, Người tinh khôn đã

- A. biết chế tạo công cụ lao động
- B. loại bỏ hết dấu tích vượn trên người.
- C. biết chế tạo ra lửa để nấu chín thức ăn.
- D. tiến hóa thành người nhưng vẫn còn một ít dấu tích vượn trên người.

Câu 15: Ý nào **không** phản ánh đúng nhu cầu dẫn đến sự sáng tạo Toán học của người phương Đông?

- A. Tính toán các khoản nợ nần.
- B. Tính toán lại diện tích ruộng đất.
- C. Tính toán lỗ lãi trong buôn bán nô lệ.
- D. Tính toán trong xây dựng.

Câu 16: Các tầng lớp chính trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. Quý tộc, nông dân công xã, nô lệ.
- B. Vua, quý tộc, nô lệ.
- C. Quý tộc, quan lại, nông dân công xã.
- D. Chủ nô, nông dân tự do, nô lệ.

Câu 17: Các nhà khảo cổ coi thời đá mới là một cuộc cách mạng vì

- A. thời kì này xuất hiện những loại hình công cụ mới.
- B. con người biết đan lưới đánh cá, biết làm đồ gốm.
- C. con người có những sáng tạo lớn lao, sống tốt hơn, vui hơn.
- D. có những thay đổi căn bản trong kĩ thuật chế tác công cụ, làm xuất hiện những loại hình công cụ mới; có sự thay đổi lớn lao trong đời sống và tổ chức xã hội.

Câu 18: Dấu tích Người tối cổ đã được tìm thấy ở tỉnh nào của Việt Nam đầu tiên?

- A. Nghệ An.
- B. Cao Bằng.
- C. Lạng Sơn.
- D. Thanh Hóa.

Câu 19: Ý nào **không** phản ánh đúng nội dung cơ bản của Nho giáo?

- A. Quan niệm về quan hệ giữa vua – tôi, cha – con, vợ - chồng.
- B. Đề cao quyền bình đẳng của phụ nữ
- C. Đề xướng con người phải tu nhân, rèn luyện đạo đức
- D. Giáo dục con người phải thực hiện đúng bổn phận với quốc gia, với gia đình

Câu 20: Các nhà toán học nước nào đã đưa ra những định lí, định đề đầu tiên có giá trị khái quát cao?

- A. Trung Quốc B. Rôma C. Hi Lạp D. Ấn Độ

Câu 21: Ý nào **không** phản ánh đúng nội dung cơ bản của Nho giáo?

- A. Giáo dục con người phải thực hiện đúng bốn phạm với quốc gia, với gia đình
B. Quan niệm về quan hệ giữa vua – tôi, cha – con, vợ - chồng.
C. Đề xướng con người phải tu nhân, rèn luyện đạo đức
D. Đề cao quyền bình đẳng của phụ nữ

Câu 22: Người sáng lập đạo Phật ở Ấn Độ là

- A. Gúp-ta B. Sít-đác-ta (Sakya Muni)
C. Bimbisara D. Asôca

Câu 23: Xương hóa thạch của loài vượn cổ được tìm thấy ở đâu trên thế giới?

- A. Đông Phi, Việt Nam, Trung Quốc. B. Đông Phi, Tây Á, Đông Nam Á.
C. Tây Á, Trung Á, Bắc Mỹ. D. Đông Phi, Tây Á, Bắc Á.

Câu 24: Khu vực chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất của văn hóa Ấn Độ là khu vực nào?

- A. Đông Nam Á B. Bắc Á C. Trung Á D. Tây á

Câu 25: Nhận xét nào **không** đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
B. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học...
C. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.
D. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.

Câu 26: Chữ viết của một tộc người ở nước ta cũng có nguồn gốc từ chữ Phạn là?

- A. Dân tộc Mường B. Dân tộc Tày C. Dân tộc Nùng D. Dân tộc Khome

Câu 27: Một tác phẩm văn học đã được dựng thành phim nổi tiếng thế giới phản ánh sự thịnh hành của Phật giáo đó là?

- A. Hồng lâu mộng B. Tây du kí
C. Thủy hử D. Tam quốc diễn nghĩa

Câu 28: Điểm chung của vương triều Hồi giáo Đêli và vương triều Hồi giáo Môgôn là gì?

- A. Đều có những ông vua nổi tiếng bậc nhất trong lịch sử Ấn Độ.
B. Đều là hai vương triều ngoại tộc và theo Hồi giáo.
C. Đều thuộc giai đoạn phát triển thịnh đạt nhất của chế độ phong kiến Ấn Độ.
D. Đều cai trị Ấn Độ theo hướng Hồi giáo hóa.

B. PHẦN TỰ LUẬN

Thông qua kiến thức (kinh tế, chính trị, văn hóa) đã học ở bài 5 trong SGK Lịch sử 10, em hãy chứng minh luận điểm: *Nhà Đường là triều đại phát triển nhất so với các triều đại trước đó ở Trung Quốc.*

----- HẾT -----

- A. Ghè, đẽo một mặt mảnh đá hay hòn cuội.
- B. Lấy những mảnh đá, hòn cuội có sẵn trong tự nhiên để làm công cụ.
- C. Ghè đẽo, mài một mặt mảnh đá hay hòn cuội.
- D. Ghè đẽo, mài cẩn thận hai mặt mảnh đá.

Câu 10: Nhà nước cổ đại phương Đông hình thành sớm nhất ở đâu?

- A. Ấn Độ.
- B. Ai Cập (Bắc Phi).
- C. Lưỡng Hà (Tây Á).
- D. Trung Quốc.

Câu 11: Điều kiện tự nhiên nào **không** phải là cơ sở hình thành của các quốc gia cổ đại phương Đông?

- A. Khí hậu nóng ẩm, phù hợp cho việc gieo trồng.
- B. Vùng ven biển, có nhiều vũng, vịnh sâu và kín gió.
- C. Đất phù sa ven sông màu mỡ, mềm xốp, rất dễ canh tác.
- D. Lượng mưa phân bố đều đặn theo mùa.

Câu 12: Hợp quần xã hội đầu tiên của con người gọi là

- A. Thị tộc
- B. Xã hội loài người sơ khai.
- C. Bộ lạc
- D. Bầy người nguyên thủy.

Câu 13: Thành ngữ nào phản ánh đúng nhất tình trạng đời sống của Người tối cổ

- A. ăn lông ở lỗ.
- B. man di mọi rợ.
- C. nay đây mai đó.
- D. ăn sống nuốt tươi.

Câu 14: Sự khác nhau về màu da giữa các chủng tộc trên thế giới là biểu hiện sự khác nhau về

- A. đặc điểm sinh học.
- B. trình độ văn minh.
- C. trình độ kinh tế.
- D. đẳng cấp xã hội.

Câu 15: Nhận xét nào **không** đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
- B. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.
- C. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.
- D. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học,...

Câu 16: Lực lượng sản xuất chính trong xã hội cổ đại Địa Trung Hải là

- A. nông dân công xã.
- B. nô lệ.
- C. chủ nô.
- D. người bình dân.

Câu 17: Các nhà khảo cổ coi thời đá mới là một cuộc cách mạng vì

- A. thời kì này xuất hiện những loại hình công cụ mới.
- B. con người biết đan lưới đánh cá, biết làm đồ gốm.
- C. con người có những sáng tạo lớn lao, sống tốt hơn, vui hơn.
- D. có những thay đổi căn bản trong kĩ thuật chế tác công cụ, làm xuất hiện những loại hình công cụ mới; có sự thay đổi lớn lao trong đời sống và tổ chức xã hội.

Câu 18: Công cụ lao động của Người tối cổ ứng với thời kì nào?

- A. Sơ kì đá cũ
- B. Sơ kì đá giữa
- C. Hậu kì đá mới
- D. Sơ kì đá mới

Câu 19: Điểm hạn chế của chữ viết của người phương Đông là

- A. chữ có quá nhiều hình, nét, kí hiệu nên khả năng phổ biến bị hạn chế.
- B. chỉ để biên soạn các bộ kinh, không có khả năng ứng dụng trong thực tế.
- C. các kí hiệu, hình nét không ổn định mà luôn thay đổi.
- D. chất liệu để viết chữ rất khó tìm.

Câu 20: Một số định lí của nhà Toán học nào từ thời cổ đại vẫn còn rất phổ biến đến ngày nay?

- A. Ta-let, Hô-me.
- B. Pi-ta-go.
- C. Ta-let, Pi-ta-go, O-clit.
- D. Hô-me.

Câu 21: Tại sao Nho giáo lại trở thành hệ tư tưởng thống trị trong xã hội phong kiến Trung Quốc cũng như ở một số nước phương Đông khác, trong đó có Việt Nam?

- A. Có tác dụng giáo dục con người phải thực hiện bốn phận.
- B. Nội dung tư tưởng có tính tiến bộ, nhân văn hơn hẳn.
- C. Là công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền.
- D. Phù hợp với tư tưởng đạo đức truyền thống của người phương Đông.

Câu 22: Người sáng lập đạo Phật là

- A. Gúpta.
- B. Asôca.
- C. Bimbisara
- D. Sít-đác-ta (Sakya Muni).

Câu 23: Di cốt của người tối cổ được tìm thấy ở đâu?

- A. Tây Á, Trung Quốc, Bắc Âu.
- B. Đông Phi, Tây Á, Bắc Âu.
- C. Đông Phi, Trung Quốc, Bắc Âu.
- D. Đông Phi, Trung Quốc, Indonesia.

Câu 24: Ảnh hưởng mạnh mẽ và sâu sắc nhất của văn hóa truyền thống Ấn Độ ra bên ngoài là

- A. tôn giáo.
- B. chữ viết.
- C. văn hóa.
- D. tôn giáo và chữ viết.

Câu 25: Nhận xét nào không đúng về nền văn hóa cổ đại phương Đông?

- A. Những thành tựu về khoa học của người phương Đông đặt nền tảng cho sự ra đời của các ngành khoa học sau này.
- B. Có nhiều đóng góp cho nhân loại về chữ viết và toán học,...
- C. Là cái nôi của nền văn minh nhân loại.
- D. Thể hiện rõ tính tập quyền, chuyên chế của nhà nước cổ đại phương Đông.

Câu 26: Chữ viết của một tộc người ở nước ta cũng có nguồn gốc từ chữ Phạn là?

- A. Dân tộc Khome.
- B. Dân tộc Mường.
- C. Dân tộc Nùng.
- D. Dân tộc Tày.

Câu 27: Lịch sử Việt Nam chịu ảnh hưởng như thế nào bởi chính sách xâm lược mở rộng lãnh thổ của các triều đại phong kiến Trung Quốc?

- A. Trở thành đối tượng xâm lược của một số các triều đại phong kiến ở Trung Quốc.
- B. Trở thành đối tượng xâm lược của tất cả các triều đại phong kiến ở Trung Quốc.
- C. Có quan hệ bang giao hữu nghị, cùng phát triển.
- D. Đất nước không phát triển được.

Câu 28: Điểm khác của vương triều Môgôn so với vương triều Hồi giáo Đêli là gì?

- A. Không xoa dịu được mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo ở Ấn Độ.
- B. Là vương triều ngoại tộc.
- C. Được xây dựng và củng cố theo hướng “Ấn Độ hóa”.
- D. Là vương triều theo Hồi giáo.

B. PHẢN TỰ LUẬN

Câu hỏi: - Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước thời Tần – Hán.

- Hãy cho biết thời phong kiến, Trung Quốc đã đạt được những thành tựu gì trên lĩnh vực văn hóa.

----- HẾT -----

